

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 61/2001/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH

Về nghĩa vụ bán và quyền mua ngoại tệ của người cư trú là tổ chức

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 05/2001/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2001 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 63/1998/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 1998 của Chính phủ về quản lý ngoại hối;

Theo đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nghĩa vụ bán ngoại tệ của người cư trú là tổ chức

1. Người cư trú là tổ chức kinh tế Việt Nam, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và bên nước ngoài tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh, chi nhánh công ty nước ngoài, nhà thầu nước ngoài, nhà thầu liên danh với nước ngoài phải bán ngay tối thiểu 40% số ngoại tệ thu được từ các nguồn thu vãng lai cho các ngân hàng ở Việt Nam được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép kinh doanh ngoại hối (sau đây được gọi là ngân hàng được phép) kể từ ngày ngoại tệ được chuyển hoặc nộp vào tài khoản ngoại tệ của tổ chức mở tại ngân hàng được phép.

2. Người cư trú là cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, quỹ xã hội, quỹ từ thiện của Việt Nam phải bán ngay toàn bộ số ngoại tệ thu được từ các nguồn thu vãng lai cho các ngân hàng được phép kể từ ngày ngoại tệ được chuyển hoặc nộp vào tài khoản ngoại tệ của tổ chức mở tại ngân hàng được phép.

Trong trường hợp số dư tài khoản của người cư trú là các tổ chức nêu trên không đủ để duy trì tài khoản ngoại tệ thì các tổ chức này được phép giữ lại số ngoại tệ cần thiết để duy trì tài khoản ngoại tệ theo quy định của ngân hàng được phép nơi mở tài khoản.

3. Đối với số ngoại tệ thu được từ các nguồn thu vãng lai dưới hình thức tài trợ, viện trợ của người cư trú là các tổ chức không phải thực hiện nghĩa vụ bán ngoại tệ, mà thực hiện theo thỏa thuận đã cam kết giữa người cư trú với bên tài trợ.

Điều 2. Quyền mua ngoại tệ của người cư trú là tổ chức

1. Người cư trú là tổ chức kinh tế Việt Nam, tổ chức tín dụng ở Việt Nam, chi nhánh công ty nước ngoài, nhà thầu nước ngoài, nhà thầu liên danh với nước ngoài, cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, quỹ xã hội, quỹ từ thiện của Việt Nam khi có nhu cầu ngoại tệ để đáp ứng cho giao dịch vãng lai, giao dịch vốn và các giao dịch được phép khác theo quy định thì được quyền mua ngoại tệ tại các ngân hàng được phép trên cơ sở xuất trình các giấy tờ và chứng từ hợp lệ.

2. Người cư trú là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, bên nước ngoài tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh khi có nhu cầu ngoại tệ để đáp ứng cho giao dịch vãng lai, giao dịch vốn và các giao dịch khác theo quy định thì được quyền mua ngoại tệ tại các ngân hàng được phép trên cơ sở xuất trình các giấy tờ và chứng từ hợp lệ.

3. Người cư trú là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và bên nước ngoài tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh đầu tư vào các dự án đặc biệt quan trọng theo chương trình của Chính phủ, thì được Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định việc bảo đảm cân đối ngoại tệ đối với từng dự án. Các ngân hàng được phép có trách nhiệm đáp ứng nhu cầu ngoại tệ cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và bên nước ngoài tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định bảo đảm cân đối ngoại tệ; trường hợp nguồn ngoại tệ hiện có không đủ khả năng đáp ứng, báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để bổ sung nguồn ngoại tệ.